

Số: /2025/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất một số giống cây trồng, vật nuôi thủy sản và trồng một số cây trồng trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về xây dựng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản phẩm, dịch vụ công do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung các danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước kèm theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 263/TTr-SNNMT- TTDVNN ngày 10 tháng 6 năm 2025 và Tờ trình số 229/TTr-SNNMT- TTDVNN ngày 26 tháng 5 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất một số giống cây trồng, vật nuôi thủy sản và trồng một số cây trồng được áp dụng trong lĩnh vực sản xuất giống, vật nuôi thủy sản, trồng một số cây trồng và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất một số giống cây trồng, vật nuôi thủy sản và trồng một số cây trồng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất một số giống cây trồng, vật nuôi thủy sản và trồng một số cây trồng làm cơ sở cho việc lập và thẩm định các dự án đầu tư; tính toán xuất đầu tư; xây dựng đơn giá đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất giống; xây dựng đơn giá bồi thường cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất; phục vụ công tác chỉ đạo và quản lý điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước; đồng thời, làm cơ sở cho các tổ chức và cá nhân có liên quan áp dụng vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

## 2. Đối tượng áp dụng

Định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất một số giống cây trồng, vật nuôi thủy sản và trồng một số cây trồng được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân áp dụng vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

### **Điều 2. Định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất một số giống cây trồng, vật nuôi thủy sản và trồng một số cây trồng**

1. Lĩnh vực sản xuất giống cây trồng (*Phụ lục 1 kèm theo*)
2. Lĩnh vực sản xuất một số giống vật nuôi thủy sản (*Phụ lục 2 kèm theo*)
3. Lĩnh vực trồng một số cây trồng (*Phụ lục 3 kèm theo*)

### **Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đối với các chương trình, dự án, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục áp dụng theo quyết định đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối với các chương trình, dự án, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành trở về sau thì áp dụng theo Quyết định này.

3. Đối với việc sản xuất giống cây trồng, vật nuôi thủy sản, trồng các loại cây trồng khác chưa được quy định định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất giống cây trồng, vật nuôi thủy sản và trồng các loại cây tại Quyết định này thì thực hiện theo các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc công nhận.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2025 và thay thế Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2013 về việc ban hành Quyết định định mức kinh tế - kỹ thuật trồng, chăm sóc cao su trong thời kỳ kiến thiết cơ bản trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2013 về việc ban hành Quyết định định mức kinh tế - kỹ thuật trồng, chăm sóc một số loại cây trồng trong thời kỳ kiến thiết cơ bản trên địa bàn tỉnh.

**Điều 5.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&MT, TC;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- TT. PVHCC (đăng Công báo);
- Đài PT-TH & Báo Bình Phước;
- LĐVP, P.KT, TH, NC;
- Lưu: VT (NN-4QP<sub>10/6</sub>).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

